

Số: **109/2022/QĐST-DS**

Tân phú, ngày 16 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.;

Địa chỉ trụ sở: Số X đường Y, phường Z, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Diệu H., sinh năm 1989 (Giấy ủy quyền số 17542/2021/UQ-Ngân hàng ngày 11/11/2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh H., sinh năm: 1964;

Bà Phạm Thị C., sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: Số X1 đường Y1, phường Z1, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. tại Hợp đồng tín dụng số: 10109/HĐTD-TDH/NTĐ ngày 05/01/2015 với số tiền tính đến ngày 06/5/2022 là: 67.791.770 đồng (trong đó nợ gốc là: 67.231.886 đồng; lãi quá hạn là: 559.884 đồng).

2.2. Ông Nguyễn Minh H. và Phạm Thị C. có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. toàn bộ số tiền còn nợ tại Hợp đồng tín dụng số 10109/HĐTD-TDH/NTĐ ngày 05/01/2015 với số tiền tính đến ngày 06/5/2022 là: 67.791.770 (sáu mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi) đồng (trong đó nợ gốc là: 67.231.886 đồng; lãi quá hạn là: 559.884 đồng).

2.3. Lãi phát sinh tiếp tục được tính theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: 10109/HĐTD-TDH/NTĐ ngày 05/01/2015 kể từ ngày 07/5/2022 cho đến khi ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. thanh toán hết tất cả các khoản nợ trên.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Thời hạn tối đa để thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi phát sinh là 02 (hai) tháng, thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 06/7/2022.

2.5. Trường hợp ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. thanh toán xong các khoản nợ nêu trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. có nghĩa vụ làm thủ tục giải chấp, trả lại cho ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ: CH04539 ngày 23/02/2011 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.6. Sau ngày 06/7/2022, nếu ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. không thanh toán đầy đủ hoặc không có khả năng thanh toán tất cả các khoản nợ trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng nêu trên để thanh toán khoản nợ của ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C.. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 336, Tờ bản đồ số: 142 (TL-2005), địa chỉ: phường Z1, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Diện tích đất 62,00 m², đất ở tại đô thị 51,10 m², đất trồng lúa 10,90 m², theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ: CH04539 ngày 23/02/2011 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Chủ sở hữu: ông Nguyễn Minh Hùng và bà Phạm Thị Cung.

Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng nêu trên không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. thì ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. có nghĩa vụ thanh toán số nợ còn lại.

2.7. Việc giao nhận tiền do các bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.8. Ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. tự nguyện chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, chi phí thi hành án và các chi phí phát sinh khác.

2.9. Về án phí dân sự: Án phí hòa giải thành dân sự là 1.694.794 (một triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi bốn) đồng do ông Nguyễn Minh H. và bà Phạm Thị C. tự nguyện chịu. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 4.514.242 (bốn triệu năm trăm mười bốn nghìn hai trăm bốn mươi hai) đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0034726, ngày 30/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú
- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lâm Đức Tài